

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 12 năm 2023

KẾT QUẢ LỚP CẢM TÌNH ĐOÀN ĐỢT 1 - NĂM HỌC 2023-2024

STT	Họ và tên	Lớp	Mssv	Điểm	Kết Quả	Ghi chú
1	Lê Văn Dương	23C1-CNÔ1	23000291	10	ĐẠT	
2	Trần Ngọc Anh Thùy	23C1-NNA1	23001728	10	ĐẠT	
3	Nguyễn Kỳ Phong	23T4-KML1	23000891	10	ĐẠT	
4	Đỗ Việt Trung	23T4-LTM1	23000145	10	ĐẠT	
5	Trần Quốc Khang	23T4-LTM1	23000567	10	ĐẠT	
6	Bùi Nguyễn Khánh Minh	23T4-QDL1	23001371	10	ĐẠT	
7	Nguyễn Vũ Hoàng Thùy	23T4-QDL1	23001254	10	ĐẠT	
8	Nguyễn Hoàng Phát	22C1-VSL1	22002390	9.5	ĐẠT	
9	Huỳnh Duy Khánh	22C1-VSL1	22002384	9.5	ĐẠT	
10	Dương Thanh Huy	22T4-CNÔ6	22002109	9.5	ĐẠT	
11	Nguyễn Diệu Anh	23C1-CMT1	23001445	9.5	ĐẠT	
12	Võ Thanh Hòa	23C1-CNÔ7	23002710	9.5	ĐẠT	
13	Vĩnh Thụy Thảo Uyên	23T4-LTM1	23000108	9.5	ĐẠT	
14	Nguyễn Công Hoàng	21T4-CĐT1	21003376	9	ĐẠT	
15	Huỳnh Thị Thanh Tuyền	22C1-NNA1	22003471	9	ĐẠT	
16	Huỳnh Đức Nhã	22C1-NNA1	22002819	9	ĐẠT	
17	Nguyễn Trần Bảo Vy	22C1-NNA1	22003301	9	ĐẠT	
18	Lư Nguyễn Anh Quang	22C1-NNA1	22001745	9	ĐẠT	
19	Nguyễn Ngọc Khải	22C1-QTD1	22004146	9	ĐẠT	
20	Đỗ Ngọc Hoài Nam	22C1-TMĐ1	22003226	9	ĐẠT	

21	Nguyễn Hữu Thuận	22C1-TMĐ1	22003985	9	ĐẠT	
22	Nguyễn Phương Gia Phong	22C1-TMĐ1	22002949	9	ĐẠT	
23	Lê Minh Thành	22T4-CNÔ5	22001571	9	ĐẠT	
24	Nguyễn Võ Bảo Trâm	22T4-KLB1	22001080	9	ĐẠT	
25	Đinh Đức Trí	22T4-KLB1	22001253	9	ĐẠT	
26	Nguyễn Huỳnh Ngọc Hân	22T4-KLB1	22000660	9	ĐẠT	
27	Đỗ Hoàng Nhật	23C1-CCK3	23001903	9	ĐẠT	
28	Tô Mạnh Quân	23C1-CNÔ7	23002628	9	ĐẠT	
29	Nguyễn Trường Nhật	23C1-CNÔ7	23002712	9	ĐẠT	
30	Hoàng Đại Nam	23C1-KXD1	23002465	9	ĐẠT	
31	Nguyễn Đức Anh Minh	23T4-CCK1	23000630	9	ĐẠT	
32	Dương Đình Nguyên	23T4-NNA1	23000284	9	ĐẠT	
33	Lê Hồ Hiếu Mai	23T4-TKĐ2	23001058	9	ĐẠT	
34	Nguyễn Ngọc Tân	23T4-TKĐ2	23000747	9	ĐẠT	
35	Phạm Văn Ngọc	23T4-VSL1	23001398	9	ĐẠT	
36	Nguyễn Phước Thiên Ân	21T4-ĐĐT1	21000344	8.5	ĐẠT	
37	Trần Khánh Hưng	21T4-ĐĐT1	21002152	8.5	ĐẠT	
38	Trịnh Tuấn Anh	22C1-KTD1	22000751	8.5	ĐẠT	
39	Nguyễn Ngọc Thanh Huyền	22C1-NNA1	22003877	8.5	ĐẠT	
40	Trịnh Thị Mỹ Linh	22C1-NNA1	22000440	8.5	ĐẠT	
41	Võ Mỹ Linh	22C1-NNA1	22003235	8.5	ĐẠT	
42	Lê Chí Đạt	22C1-TMĐ1	22001395	8.5	ĐẠT	
43	Huỳnh Thị Hồng Liên	22C1-TMĐ1	22004252	8.5	ĐẠT	
44	Tạ Hoàng Bảo Nguyên	22C1-TMĐ1	22000686	8.5	ĐẠT	

45	Phạm Văn Thường	22C1-TMĐ1	22004825	8.5	ĐẠT	
46	Phùng Kim Liên	22C1-TMĐ1	22001402	8.5	ĐẠT	
47	Đặng Võ Minh Thư	22C1-TMĐ1	22003425	8.5	ĐẠT	
48	Nguyễn Công Đạt	22T4-ĐCN1	22002202	8.5	ĐẠT	
49	Võ Phạm Đức Thọ	22T4-ĐCN1	22000800	8.5	ĐẠT	
50	Nguyễn Hoàng Phúc	22T4-ĐCN1	22000550	8.5	ĐẠT	
51	Đinh Trí Thiên Phú	22T4-ĐCN1	22002386	8.5	ĐẠT	
52	Nguyễn Tấn Tài	22T4-ĐCN1	22001683	8.5	ĐẠT	
53	Phạm Trung Trực	22T4-ĐCN1	22000811	8.5	ĐẠT	
54	Nguyễn Công Đoàn	23C1-CCK3	23001098	8.5	ĐẠT	
55	Đỗ Hoàng Duy	23C1-CCK3	23004900	8.5	ĐẠT	
56	Mai Trinh Anh Khoa	23C1-CCK3	23004776	8.5	ĐẠT	
57	Trần Trí Hải	23C1-CMT1	23002086	8.5	ĐẠT	
58	Nguyễn Thị Kim Chi	23C1-CMT1	23004508	8.5	ĐẠT	
59	Huỳnh Hoài Nhân	23C1-CNÔ1	23000483	8.5	ĐẠT	
60	Phạm Nguyễn Quyết Chiến	23C1-CNÔ7	23002713	8.5	ĐẠT	
61	Trần Nguyễn Anh Khôi	23C1-CNÔ7	23002766	8.5	ĐẠT	
62	Mai Anh Quân	23C1-CNÔ7	23002757	8.5	ĐẠT	
63	Nguyễn Thiên Bảo	23C1-NNA1	23001632	8.5	ĐẠT	
64	Nguyễn Ngọc Trường	23C1-QTD1	23002518	8.5	ĐẠT	
65	Trịnh Phan Hoàng Nam	23C1-VSL1	23002326	8.5	ĐẠT	
66	Hà Gia Bảo	23C1-VSL1	23001777	8.5	ĐẠT	
67	Nguyễn Thanh Thiên Tứ	23C8-ĐCN1	23000176	8.5	ĐẠT	
68	Đàm Quý Thành	23T4-KML1	23001230	8.5	ĐẠT	

69	Nguyễn Vũ Xuân Trường	23T4-KML1	23001244	8.5	ĐẠT	
70	Đỗ Hữu Phúc	23T4-KML1	23001338	8.5	ĐẠT	
71	Nguyễn Bá Thắng	23T4-KML1	23001535	8.5	ĐẠT	
72	Trương Hoàng Thảo Anh	23T4-LTM1	23000914	8.5	ĐẠT	
73	Hồ Thiên Ân	23T4-LTM1	23000633	8.5	ĐẠT	
74	Trần Thị Ý Nhi	23T4-NHQ1	23000421	8.5	ĐẠT	
75	Phạm Thị Ngọc Quý	23T4-NNA1	23000656	8.5	ĐẠT	
76	Lê Đỗ Đạt	23T4-NNA1	23000855	8.5	ĐẠT	
77	Lương Yến Nhi	23T4-NNA1		8.5	ĐẠT	
78	Đỗ Kiến Hưng	23T4-QDL1	23000956	8.5	ĐẠT	
79	Lữ Thị Thu Trang	23T4-QDL1	23001723	8.5	ĐẠT	
80	Tôn Duy Khang	23T4-TKĐ2	23000926	8.5	ĐẠT	
81	Nguyễn Đức Khang	23T4-VSL1	23002061	8.5	ĐẠT	
82	Lê Đình Tấn Đạt	21T4-CĐT1	21002856	8	ĐẠT	
83	Phạm Tuấn Anh	21T4-QTM1	21000408	8	ĐẠT	
84	Nguyễn Minh Quân	21T4-VSL1	21002878	8	ĐẠT	
85	Nguyễn Hoàng Kiêm	21T4-VSL1	21004110	8	ĐẠT	
86	Trần Ngô Nhật Minh	21T4-VSL1	21004349	8	ĐẠT	
87	Hồ Thị Uyên	22C1-KTD1	22004233	8	ĐẠT	
88	Y Mấy	22C1-KTD1	22003874	8	ĐẠT	
89	Thị Lan	22C1-KTD1	22004474	8	ĐẠT	
90	Nguyễn Thị Thanh Hằng	22C1-QTD1	22004889	8	ĐẠT	
91	Trương Đỗ Hoàng Hào	22C1-QTD1	22004815	8	ĐẠT	
92	Nguyễn Hạo Nam	22C1-QTD1	22003031	8	ĐẠT	

93	Nguyễn Ngọc Hải	22C1-VSL1	22003047	8	ĐẠT	
94	Lê Minh Luân	22C1-VSL1	22002385	8	ĐẠT	
95	Phần Trần Nguyễn	22T4-CNÔ5	22001601	8	ĐẠT	
96	Đặng Gia Huy	22T4-CNÔ6	22002074	8	ĐẠT	
97	Thạch Lâm Thành Phát	22T4-CNÔ6	22002146	8	ĐẠT	
98	Nguyễn Thanh Khương	22T4-CNÔ6	22002631	8	ĐẠT	
99	Hoàng Lê Anh Khoa	22T4-ĐCN1	22002663	8	ĐẠT	
100	Lê Tuấn Kiệt	22T4-ĐCN1	22005700	8	ĐẠT	
101	Bùi Ngọc Mai Hân	22T4-KLB1	22001204	8	ĐẠT	
102	Lê Công Vinh	23C1-CCK3	23004629	8	ĐẠT	
103	Lê Thuận Phát	23C1-CCK3	23001311	8	ĐẠT	
104	Trương Trần Thanh Giàu	23C1-CMT1	23001705	8	ĐẠT	
105	Trần Thiệu Thiên	23C1-CNL1	23002549	8	ĐẠT	
106	Trần Văn Trọng	23C1-CNÔ7	23002649	8	ĐẠT	
107	Phạm Khánh Vy	23C1-CNÔ7	23002563	8	ĐẠT	
108	Đào Hữu Thắng	23C1-CNÔ7	23002765	8	ĐẠT	
109	Trần Thanh Tiến	23C1-CNÔ7	23004284	8	ĐẠT	
110	Ngô Tuấn Cường	23C1-CNÔ7	23002661	8	ĐẠT	
111	Nguyễn Văn Thắng	23C1-ĐCN1	23002433	8	ĐẠT	
112	Nguyễn Hữu Thành	23C1-LTM1	23002141	8	ĐẠT	
113	Hoàng Như Anh	23C1-NNA1	23002777	8	ĐẠT	
114	Võ Đoàn Phước	23C1-VSL1	23001996	8	ĐẠT	
115	Nguyễn Hoàng Phúc	23C8-ĐCN1	23002275	8	ĐẠT	
116	Lê Viết Thắng	23T4-KML1	23000616	8	ĐẠT	

117	Tạ Quang Công	23T4-KML1	23000227	8	ĐẠT	
118	Bùi Đức Hải	23T4-KML1	23001704	8	ĐẠT	
119	Nguyễn Gia Khang	23T4-KML1	23001175	8	ĐẠT	
120	Trương Ngọc Yến Trang	23T4-LMT1	23000105	8	ĐẠT	
121	Trần Minh Khang	23T4-LTM1	23000438	8	ĐẠT	
122	Võ Nguyễn Thanh Tâm	23T4-NHQ1	23000546	8	ĐẠT	
123	Nguyễn Ngọc Yến Vy	23T4-NHQ1	23001166	8	ĐẠT	
124	Nguyễn Võ Hoàng An	23T4-NNA1	23000841	8	ĐẠT	
125	Nguyễn Hoàng Sang	23T4-NNA1	23000246	8	ĐẠT	
126	Trần Đạt	23T4-NNA1	23000121	8	ĐẠT	
127	Đặng Lê Tuyết Vy	23T4-NNA1	23000853	8	ĐẠT	
128	Nguyễn Trần Xuân Tân	23T4-NTN1	23001246	8	ĐẠT	
129	Nguyễn Đức Dương	23T4-NTN1	23000943	8	ĐẠT	
130	Trần Bảo Nhi	23T4-QDL1	23000480	8	ĐẠT	
131	Hoàng Ngọc Thảo Ly	23T4-TKĐ2	23000857	8	ĐẠT	
132	Đoàn Phương Linh	23T4-TKĐ2	23000750	8	ĐẠT	
133	Hoàng Đức Phong	21T4-CĐT1	21002646	7.5	ĐẠT	
134	Nguyễn Đàm Song Khương	21T4-ĐĐT1	21002416	7.5	ĐẠT	
135	Nguyễn Thành Huy	21T4-ĐĐT1	21002165	7.5	ĐẠT	
136	Nguyễn Tất Đạt	21T4-VSL1	21003791	7.5	ĐẠT	
137	Nguyễn Vũ Thiện Luân	21T4-VSL1	21000081	7.5	ĐẠT	
138	Phạm Gia Huy	21T4-VSL1	21001969	7.5	ĐẠT	
139	Trần Hồng Anh Khoa	21T4-VSL1	21003160	7.5	ĐẠT	
140	Phạm Gia Huy	21T4-VSL1	21001969	7.5	ĐẠT	

141	Võ Vĩnh Khang	21T4-VSL1	21000096	7.5	ĐẠT	
142	Phạm Nhật Hào	22C1-ĐCN1	22003286	7.5	ĐẠT	
143	Lê Tiến Đạt	22C1-ĐCN1	22003465	7.5	ĐẠT	
144	Lôi Thị Ngọc Hân	22C1-KTD1	22004371	7.5	ĐẠT	
145	Nguyễn Thị Kim Chi	22C1-KTD1	22003546	7.5	ĐẠT	
146	Đinh Văn Dũng	22C1-KTD1	22004701	7.5	ĐẠT	
147	Nguyễn Hùng Tấn	22C1-VSL1	22003501	7.5	ĐẠT	
148	Đào Duy Nhật Tân	22C1-VSL1	22003502	7.5	ĐẠT	
149	Võ Duy Khánh	22C1-VSL1	22004306	7.5	ĐẠT	
150	Huỳnh Quốc Cường	22C1-VSL1	22004295	7.5	ĐẠT	
151	Hoàng Phúc Toàn	22T4-CNÔ6	22001944	7.5	ĐẠT	
152	Lương Nguyên Quốc Tâm	22T4-CNÔ6	22003495	7.5	ĐẠT	
153	Phạm Tuấn Nghĩa	22T4-CNÔ6	22002310	7.5	ĐẠT	
154	Trương Đức Trung	22T4-ĐCN1	22002782	7.5	ĐẠT	
155	Hồ Thiên Bảo	22T4-ĐCN1	22001153	7.5	ĐẠT	
156	Đinh Hoàng Gia	22T4-ĐCN1	22004498	7.5	ĐẠT	
157	Nguyễn Đình Lộc	23C1-CMT1	23002736	7.5	ĐẠT	
158	Trần Văn Hoàng	23C1-CMT1	23001653	7.5	ĐẠT	
159	Đặng Đức Minh	23C1-CNÔ1	23001309	7.5	ĐẠT	
160	Đỗ Trần Minh Khang	23C1-CNÔ7	23002786	7.5	ĐẠT	
161	Nhữ Thành Đức	23C1-CNÔ7	23002608	7.5	ĐẠT	
162	Lê Triệu Phong	23C1-CNÔ7	23002787	7.5	ĐẠT	
163	Quách Quang Thuận	23C1-CNÔ7	23004301	7.5	ĐẠT	
164	Huỳnh Nhật Bằng	23C1-CNÔ7	23002740	7.5	ĐẠT	

165	Trần Tiến Đạt	23C1-CNÔ7	23002717	7.5	ĐẠT	
166	Trần Công Nguyên Khang	23C1-CNÔ7	23004296	7.5	ĐẠT	
167	Lê Phan Gia Thuận	23C1-ĐCN1	23002528	7.5	ĐẠT	
168	Trần Đình Quang Công	23C1-ĐCN1	23004532	7.5	ĐẠT	
169	Nguyễn Ngô Anh Quốc	23C1-KXD1	23002781	7.5	ĐẠT	
170	Tạ Thanh Khải	23C1-KXD1	23004487	7.5	ĐẠT	
171	Trần Văn Hoàng	23C1-LTM1	23000329	7.5	ĐẠT	
172	Hoàng Đăng Quang	23C1-NNA1	23000188	7.5	ĐẠT	
173	Nguyễn Thành Hưng	23C1-NNA1	23001228	7.5	ĐẠT	
174	Nguyễn Thành Tài	23C1-NNA1	23004340	7.5	ĐẠT	
175	Võ Văn Phi Long	23C1-TĐH1	23001857	7.5	ĐẠT	
176	Cao Văn Hiến	23C1-TĐH1	23004835	7.5	ĐẠT	
177	Nguyễn Thái kiệt	23C1-TĐH1	23001905	7.5	ĐẠT	
178	Nguyễn Thanh phong	23C1-VSL1	23001994	7.5	ĐẠT	
179	Phan Đăng Khoa	23C1-VSL1	23002108	7.5	ĐẠT	
180	Lê Gia Khiêm	23T4-KML1	23001691	7.5	ĐẠT	
181	Đinh Thị Yến Như	23T4-NHQ1	23000803	7.5	ĐẠT	
182	Trần Khang	23T4-NNA1	23004606	7.5	ĐẠT	
183	Phạm Quỳnh Như	23T4-NNA1	23000680	7.5	ĐẠT	
184	Hoàng Lê Anh	23T4-NNA1	23001084	7.5	ĐẠT	
185	Nguyễn Hoàng Bảo Anh	23T4-NNA1	23004737	7.5	ĐẠT	
186	Nguyễn Quỳnh Như	23T4-NTN1	23000548	7.5	ĐẠT	
187	Đường Diệp Hoàng Dung	23T4-QDL1	23000954	7.5	ĐẠT	
188	Phạm Ngọc Thủy Tiên	23T4-TKĐ2	23000883	7.5	ĐẠT	

189	Nguyễn Minh Phương An	23T4-TKĐ2	23000877	7.5	ĐẠT	
190	Đặng Trường Giang	23T4-VSL1	23000167	7.5	ĐẠT	
191	Đặng Hoàng Minh	23T4-VSL1	23000281	7.5	ĐẠT	
192	Nguyễn Minh Cường	23T4-VSL1	23000727	7.5	ĐẠT	
193	Phan Đình Quốc Khánh	21T4-CĐT1	21000429	7	ĐẠT	
194	Bùi Phong Khoa	21T4-VSL1	21003990	7	ĐẠT	
195	Nguyễn Hữu Hạnh	21T4-VSL1	21002316	7	ĐẠT	
196	Nguyễn Văn Lộc	21T4-VSL1	21004219	7	ĐẠT	
197	Hồ Đình Nghị	22C1-ĐCN1	22002759	7	ĐẠT	
198	Trần Quốc Tân	22C1-ĐCN1	22003549	7	ĐẠT	
199	Bùi Văn Dũng	22C1-ĐCN1	22003068	7	ĐẠT	
200	Đỗ Hồ Anh Quân	22C1-VSL1	22001249	7	ĐẠT	
201	Trần Nguyễn Gia Huy	22C1-VSL1	22004035	7	ĐẠT	
202	Võ Hải Triều	22C1-VSL1	22004622	7	ĐẠT	
203	Phạm Ngọc Phú	22T4-CNÔ6	22002349	7	ĐẠT	
204	Nguyễn Bảo Anh Tuấn	22T4-CNÔ6	22002041	7	ĐẠT	
205	Nguyễn Minh Hiếu	22T4-CNÔ6	22003688	7	ĐẠT	
206	Trần Văn Cường	22T4-ĐCN1	22000902	7	ĐẠT	
207	Nguyễn Hải Đăng	22T4-ĐCN1	22002072	7	ĐẠT	
208	Nguyễn Thị Trúc Giang	22T4-KLB2	22004382	7	ĐẠT	
209	Nguyễn Ngọc Thanh Hồng	22T4-KLB2	22002574	7	ĐẠT	
210	Nguyễn Quỳnh Phương Anh	22T4-KLB2	22002343	7	ĐẠT	
211	Phan Quỳnh Tuấn Hải	23C1-CMT1	23004693	7	ĐẠT	
212	Lê Bá Nhật Hoàng	23C1-CNÔ1	23000845	7	ĐẠT	

213	Lương Công Thông	23C1-CNÔ1	23000901	7	ĐẠT	
214	Nguyễn Tấn Nhật	23C1-ĐCN1	23002255	7	ĐẠT	
215	Nguyễn Quốc Dương	23C1-KML1	23002578	7	ĐẠT	
216	Huỳnh Anh Khiêm	23C1-KXD1	23001643	7	ĐẠT	
217	Hoàng Công Nam Đắc Lộc	23C1-LTM1	23004452	7	ĐẠT	
218	Tương Huy Hoàng	23C1-NNA1	23002455	7	ĐẠT	
219	Phan Nguyễn Đình Trung	23C1-VSL1	23002135	7	ĐẠT	
220	Kim Hồ Quỳnh Anh	23T4-NHQ1	23001646	7	ĐẠT	
221	Nguyễn Trần Hoàng Vinh	23T4-NNA1	23004940	7	ĐẠT	
222	Trịnh Nghĩa Vinh	23T4-NNA1	23001001	7	ĐẠT	
223	Chu Thuỷ Cát Tiên	23T4-NNA1	23000561	7	ĐẠT	
224	Nguyễn Hoàng Lê Vy	23T4-NNA1	23000076	7	ĐẠT	
225	Lê Phương Uyên	23T4-NTN1	23000771	7	ĐẠT	
226	Hồ Minh Thi	23T4-TKĐ2	23000826	7	ĐẠT	
227	Lê Võ Viết Thanh	23T4-TKĐ2	23000787	7	ĐẠT	
228	Nguyễn Long Hưng	21T4-CĐT1	21002599	6.5	ĐẠT	
229	Đinh Tuấn Vũ	21T4-CĐT1	21004663	6.5	ĐẠT	
230	Phan Anh Tuấn	21T4-CĐT1	21002995	6.5	ĐẠT	
231	Cao Phúc Bảo	21T4-VSL1	21002159	6.5	ĐẠT	
232	Trần Đức Huy Hoàng	22C1-QTD1	22004570	6.5	ĐẠT	
233	Phạm Minh Biệt	22C1-VSL1	22004896	6.5	ĐẠT	
234	Trần Gia Huy	22T4-ĐCN1	22003222	6.5	ĐẠT	
235	Nguyễn Huỳnh Thiện Duyên	22T4-NHQ1	23001475	6.5	ĐẠT	
236	Đào Tiến Khang	23C1-CMT1	23002678	6.5	ĐẠT	

237	Trần Đoàn Quang Vương	23C1-CNÔ1	23001332	6.5	ĐẠT	
238	Trương Khánh Long	23C1-ĐCN1	23001844	6.5	ĐẠT	
239	Đặng Thành Công	23C1-ĐCN1	23002741	6.5	ĐẠT	
240	Phạm Minh Thế	23C1-NNA1	23002371	6.5	ĐẠT	
241	Trần Ngọc Uyên Nhi	23C1-TKĐ1	23002004	6.5	ĐẠT	
242	Lương Thị Hồng Phương	23T4-NNA1	23000531	6.5	ĐẠT	
243	Trần Nguyễn Lan Anh	23T4-NNA1	23000103	6.5	ĐẠT	
244	Vũ Lâm Triệu Vy	23T4-NNA1	23000895	6.5	ĐẠT	
245	Nguyễn Ngọc Phúc	23T4-NNA1	23001125	6.5	ĐẠT	
246	Trịnh Thị Minh Tâm	23T4-NNA1	23004387	6.5	ĐẠT	
247	Phạm Gia Bảo	23T4-NNA1	23000564	6.5	ĐẠT	
248	Nguyễn Huy	22C1-ĐCN1	22003300	6	ĐẠT	
249	Nguyễn Văn An	22C1-ĐCN1	22002244	6	ĐẠT	
250	Vương Hữu Thuận	23C1-CCK3	23002615	6	ĐẠT	
251	Hồ Đặng Xuân Trường	23C1-CTM1	23002347	6	ĐẠT	
252	Lư Dhi Dũng	23C1-KML1	23002263	6	ĐẠT	
253	Võ Tâm Phong	23C1-KML1	23002439	6	ĐẠT	
254	Lê Chấn Huy	23C1-KML1	23000817	6	ĐẠT	
255	Trần Hồ Duy Tân	23C1-KML1	23004507	6	ĐẠT	
256	Vũ Văn Phúc	23C1-VSL1	23001997	6	ĐẠT	
257	Trần Thái Lâm	21T4-CĐT1	21002254	5.5	ĐẠT	
258	Đỗ Phạm Chí Bảo	22C1-TMĐ1	22001932	5.5	ĐẠT	
259	Đào Quang Khánh	23C1-CMT1	23001665	5.5	ĐẠT	
260	Văn Thái Thịnh	21T4-CĐT1	21002973	5	ĐẠT	

261	Võ Tấn Sang	21T4-VSL1	21000537	5	ĐẠT	
262	Nguyễn Phúc Ân	22C1-VSL1	22003132	5	ĐẠT	
263	Phùng Giang Chấn Hy	23C1-CMT1	23004453	5	ĐẠT	
264	Nguyễn Ngọc Sang	23C1-CNL1	23004405	5	ĐẠT	
265	Trịnh Đình Phong	23C1-CNÔ1	23001303	5	ĐẠT	
266	Hà Quốc Thái	23C1-KML1	23001370	5	ĐẠT	
267	Kpã Dam An	23C1-KML1	23004787	5	ĐẠT	
268	Lê Thanh Hải	23C1-KML1	23002039	5	ĐẠT	
269	Trần Lê Gia Huy	23C1-KML1	23002038	5	ĐẠT	
270	Bùi Duy Niên	23C1-KML1	23004770	5	ĐẠT	
271	Phan Thành Luân	23C1-KML1	23001868	5	ĐẠT	
272	Nguyễn Tuấn Duy Niên	23C1-KML1	23004718	5	ĐẠT	
273	Đỗ Hoàng Lộc	23C1-VSL1	23002136	5	ĐẠT	
274	Vĩnh Bảo Toàn	23T4-KML1	23004791	5	ĐẠT	
275	Ngô Thanh Quang	23T4-LTM1	23000850	5	ĐẠT	
276	Trần Đức Thắng	23T4-LTM1	23000418	5	ĐẠT	
277	Nhan Trung Hiếu	23T4-LTM1	23000658	5	ĐẠT	
278	Huỳnh Triệu Phát	23T4-NNA1	23001054	5	ĐẠT	
279	Nguyễn Minh Khôi	23T4-NNA1	23004870	5	ĐẠT	
280	Nguyễn Trần Thiên Phúc	21T4-CĐT1	21002444	3.5	CHƯA ĐẠT	
281	Huỳnh Thái Huy	21T4-VSL1	21001809	3.5	CHƯA ĐẠT	
282	Huỳnh Bảo An	22C1-ĐCN1	32003009	3.5	CHƯA ĐẠT	
283	Nguyễn Hoài Duy	23C1-CNÔ7	23002746	3.5	CHƯA ĐẠT	
284	Lương Chấn Nghiệp	22C1-KTD1	22004091	3	CHƯA ĐẠT	

285	Nguyễn Tiến Long	23T4-LTM1	23004789	3	CHƯA ĐẠT	
286	Nguyễn Nhật Huy	23T4-LTM1	2300672	3	CHƯA ĐẠT	
287	Long Huỳnh Anh Tuấn	21T4-CĐT1	21002271	2.5	CHƯA ĐẠT	
288	Nguyễn Hoàng Anh Kiệt	21T4-VSL1	21002351	2.5	CHƯA ĐẠT	
289	Trần Quốc Hưng	21T4-VSL1	21004169	2.5	CHƯA ĐẠT	
290	Lê Đức Huy	21T4-VSL1	21003654	2.5	CHƯA ĐẠT	
291	Hồ Đức Thiện	23C1-CNÔ7	23002748	2.5	CHƯA ĐẠT	
292	Nguyễn Nhật Huy	23C1-VSL1	23002551	2.5	CHƯA ĐẠT	
293	Trần Nguyễn Lan Vy	23T4-NNA1	23000102	2.5	CHƯA ĐẠT	
294	Phạm Thị Thùy Trang	23T4-QDL1	23001108	2.5	CHƯA ĐẠT	
295	Trần Đức Gia An	21T4-CĐT1	21002879	2	CHƯA ĐẠT	
296	Phạm Phan Thiên Phước	23C1-CCK3	23001830	2	CHƯA ĐẠT	
297	Nguyễn Hoàng Nguyên	23T4-NNA1	23000532	2	CHƯA ĐẠT	
298	Đỗ Quang Dự	21T4-VSL1	21004680	1.5	CHƯA ĐẠT	

Tổng cộng: 279 SV có kết quả "ĐẠT"; 19 SV có kết quả "CHƯA ĐẠT"

**TM. BTV ĐOÀN TRƯỞNG
PHÓ BÍ THƯ**



Bùi Đức Phước

